

Gia Lai, ngày 01 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kiểm điểm Ban Chấp hành lâm thời Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai

I. TÌNH HÌNH BAN CHẤP HÀNH

1. Số lượng, cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư được bầu

1.1. Bình Định

- Ban Chấp hành Tỉnh đoàn khóa XIV, nhiệm kỳ 2022 - 2027 được Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bình Định lần thứ XIV thống nhất số lượng là 41 ủy viên, tại Đại hội đã bầu 39 ủy viên (*nữ: 10 đồng chí; dân tộc thiểu số: 01 đồng chí; cán bộ chuyên trách tại cơ quan Tỉnh đoàn: 13 đồng chí*); khuyết 02 ủy viên (*cơ cấu 01 đồng chí cơ cấu tại cán bộ chủ chốt Thị đoàn An Nhơn và 01 đồng chí tại Cán bộ đoàn cấp cơ sở thuộc Khối xã, phường, thị trấn, trực thuộc*).

- Hội nghị Ban Chấp hành Tỉnh đoàn lần thứ nhất quyết định số lượng Ban Thường vụ là 13 ủy viên và đã bầu Ban Thường vụ 11 ủy viên, khuyết 02 ủy viên (*01 cơ cấu tại cơ quan Tỉnh đoàn và 01 cơ cấu tại Đoàn tương đương Đoàn cấp huyện*), trong đó có Bí thư, 03 Phó Bí thư.

1.2. Gia Lai (cũ)

- Ban Chấp hành Tỉnh đoàn khóa XV, nhiệm kỳ 2022 - 2027 được Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai lần thứ XV thống nhất số lượng là 41 ủy viên, tại Đại hội đã bầu 40 ủy viên (*nữ: 16 đồng chí; dân tộc thiểu số: 08 đồng chí; cán bộ chuyên trách tại cơ quan Tỉnh đoàn: 13 đồng chí*); khuyết 01 ủy viên (*cơ cấu tại cơ quan Tỉnh đoàn*).

- Hội nghị Ban Chấp hành Tỉnh đoàn lần thứ nhất quyết định số lượng Ban Thường vụ là 13 ủy viên và đã bầu Ban Thường vụ 11 ủy viên, khuyết 02 ủy viên (*01 cơ cấu tại cơ quan Tỉnh đoàn và 01 cơ cấu tại Đoàn tương đương Đoàn cấp huyện*), trong đó có Bí thư, 03 Phó Bí thư.

1.3. Gia Lai (mới)

Sau sáp nhập, Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai lâm thời được Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ định 34 ủy viên (*nữ: 09 đồng chí; dân tộc thiểu số: 02 đồng chí; cán bộ chuyên trách tại Ban Công tác Đoàn và Thanh thiếu nhi tỉnh: 13 đồng chí*); 13 Ủy viên Ban Thường vụ, trong đó có Bí thư và 03 Phó Bí thư.

2. Tình hình biến động và công tác kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư

2.1. Bình Định

Từ đầu nhiệm kỳ đến khi sáp nhập, có 26 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn chuyển công tác khác (*trong đó có 06 Ủy viên Ban Thường vụ bao gồm 02 đồng chí Bí thư và 01 đồng chí Phó Bí thư*). Ban Chấp hành đã tiến hành các thủ tục kiện toàn theo quy định của Điều lệ Đoàn và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn, bầu bổ sung 04 Ủy viên Ban Chấp hành¹, 01 Ủy viên Ban Thường vụ², 01 Bí thư³, 01 Phó Bí thư⁴.

2.2. Gia Lai (cũ)

Từ đầu nhiệm kỳ đến khi sáp nhập, có 31 đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn chuyển công tác khác (*trong đó có 08 ủy viên Ban Thường vụ bao gồm 01 đồng chí Bí thư và 03 đồng chí Phó Bí thư*). Ban Chấp hành đã tiến hành các thủ tục kiện toàn theo quy định của Điều lệ Đoàn và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn, bầu bổ sung 05 ủy viên Ban Chấp hành⁵, 03 ủy viên Ban Thường vụ⁶, 01 Phó Bí thư⁷.

2.3. Gia Lai (mới)

Từ khi sáp nhập đến nay, có 12 đồng chí chuyển công tác và xin thôi tham gia Ban Chấp hành (*trong đó có 02 ủy viên Ban Thường vụ*). Đến nay, tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn là 30 đồng chí, trong đó có 11 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư và 03 Phó Bí thư.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC TỈNH ĐOÀN

1. Thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Tập thể Ban Chấp hành Tỉnh đoàn sau sáp nhập luôn giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ, kiên định lập trường chính trị, trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tích cực cụ thể hoá những quan điểm chỉ đạo của Đảng về công tác thanh niên trong thời kỳ mới, vận dụng phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Ban Bí thư Trung ương Đoàn và Tỉnh ủy Bình Định, Tỉnh ủy Gia Lai trước và sau sáp nhập. Công tác phối hợp giữa Đoàn với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh được tăng cường đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong toàn tỉnh.

¹ Các đồng chí: Trần Lâm Sơn, Lê Thị Kim Đính, Huỳnh Minh Khuê, Trần Công Trí, Nguyễn Ngọc Hoàng.

² Đồng chí Trần Anh Phong.

³ Đồng chí Nguyễn Thành Trung.

⁴ Đồng chí Lý Anh Việt.

⁵ Các đồng chí: Nguyễn Hữu Bích Kiều, Lê Thị Mỹ Dung, Đậu Quang Hồng, Nguyễn Thị Minh Thư, Võ Hoàng Minh

⁶ Các đồng chí Trần Thị Thu Hoài, Phan Thị Thảo, Hồ Trần Phú Nghĩa.

⁷ Đồng chí Nguyễn Chí Hiếu.

1.2. Khó khăn

- Đặc thù địa bàn rộng, điều kiện phát triển không đồng đều giữa các vùng nên nguồn lực hỗ trợ cho công tác Đoàn còn hạn chế, nhất là ở cơ sở.
- Công tác cán bộ Đoàn giai đoạn sau sáp nhập còn gặp nhiều khó khăn, nguồn cán bộ Đoàn chủ chốt ở cấp xã có nơi còn thiếu.
- Một bộ phận cán bộ Đoàn thích ứng chậm với mô hình tổ chức mới, kỹ năng, nghiệp vụ còn hạn chế so với yêu cầu.
- Công tác xây dựng lực lượng nòng cốt, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp trong thanh niên có thời điểm, có nơi chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác thanh niên trong tình hình mới.
- Một số đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ luân chuyển, xin thôi nhiệm vụ dẫn đến có thời điểm gặp khó khăn trong việc triển khai nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Kết quả hoạt động của Ban Chấp hành thời gian qua

2.1. Hoạt động của Ban Chấp hành

- Sau khi hợp nhất tổ chức Đoàn tỉnh Gia Lai (cũ) và tỉnh Bình Định, Ban Chấp hành lâm thời Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai đã nghiêm túc chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai và Ban Bí thư Trung ương Đoàn; nhanh chóng xây dựng quy chế và chương trình làm việc toàn khóa; phân công, phân nhiệm từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành; xây dựng kế hoạch công tác; chuẩn bị các điều kiện tổ chức Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai lần thứ nhất.
 - Đội ngũ Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời được lựa chọn từ hai địa phương sau sáp nhập, bảo đảm sự cân đối về độ tuổi, giới tính, dân tộc, từng khối đối tượng; có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Từng đồng chí đều thể hiện tinh thần trách nhiệm, chủ động nghiên cứu, đóng góp ý kiến, xây dựng nhiều giải pháp, mô hình công tác phù hợp với thực tiễn từng địa phương, đơn vị.
 - Ban Chấp hành Tỉnh đoàn duy trì nề nếp sinh hoạt bám sát nguyên tắc tập trung dân chủ. Công tác điều hành, phối hợp giữa các bộ phận công tác và các đơn vị trực thuộc từng bước được chuẩn hóa, đảm bảo hoạt động đồng bộ, thống nhất; đổi mới phương thức chỉ đạo theo hướng linh hoạt, bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh.
 - Trước sáp nhập, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn của hai tỉnh tổ chức sơ, tổng kết đúng quy chế, chương trình làm việc toàn khóa. Công tác giám sát, phản biện xã hội được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.
- Nhìn chung, tập thể Ban Chấp hành Tỉnh đoàn lâm thời đã thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, từng bước ổn định tổ chức, thống nhất chỉ đạo, góp phần duy trì hiệu quả công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trên địa bàn tỉnh sau sáp nhập.

2.2. Hoạt động của Ban Thường vụ

- Ban Thường vụ hai Tỉnh đoàn trước sáp nhập đã triển khai thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết, chương trình hành động nhiệm kỳ; chủ động tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Bí thư Trung ương Đoàn các chủ trương lớn liên quan đến công tác thanh niên của tỉnh.

- Trên cơ sở kế thừa thành tựu, kết quả của hai Tỉnh đoàn trước sáp nhập, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lâm thời đã nhanh chóng ổn định tổ chức, phát huy tinh thần đoàn kết, trí tuệ tập thể, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành; chủ động tham mưu, đề xuất với Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy, MTTQ Việt Nam tỉnh nhiều nội dung quan trọng liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của tỉnh sau sáp nhập.

- Duy trì nghiêm túc chế độ họp Ban Thường vụ định kỳ đảm bảo chất lượng, dân chủ và hiệu quả. Chủ động họp đột xuất khi cần thiết, đảm bảo kịp thời cho ý kiến chỉ đạo về công tác cán bộ và các chủ trương lớn của Đoàn.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ đều có trình độ, năng lực chuyên môn tốt, có uy tín với cơ sở, giữ vai trò cầu nối giữa tổ chức Đoàn với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác cán bộ theo thẩm quyền; tham mưu cho Ban Chấp hành thực hiện công tác quy hoạch, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và tham mưu luân chuyển cán bộ Đoàn hết tuổi theo quy định.

- Phát huy có hiệu quả vai trò nòng cốt chính trị đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh, Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh và Hội đồng Đội tỉnh. Đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2024 - 2029, Đại hội đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2023 - 2028; thành lập Hội đồng Đội tỉnh; giới thiệu nhân sự cán bộ Đoàn tham gia đảm nhiệm các vị trí chủ chốt trong các tổ chức thành viên.

Nhìn chung, sau khi sáp nhập, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã thể hiện được bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và sáng tạo, từng bước xây dựng bộ máy thống nhất, ổn định, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong giai đoạn mới.

2.3. Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh đoàn

- Thường trực Tỉnh đoàn luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm; đảm bảo sự thông suốt trong công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi toàn tỉnh.

- Thực hiện tốt phương châm “hướng mạnh về cơ sở”, chủ động xác định những nhiệm vụ trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị trong công tác chỉ đạo; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

- Trong giai đoạn sau sáp nhập, Thường trực Tỉnh đoàn đã chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh các giải pháp đổi mới trong

công tác phù hợp với tình hình mới; tích cực học hỏi kinh nghiệm từ thực tiễn và các thể hệ cán bộ Đoàn trước đây, góp phần bồi đắp truyền thống, quy tụ sức mạnh tập thể để triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được giao.

- Chủ động trong công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức có liên quan để huy động nguồn lực, điều kiện hỗ trợ cho công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh nhà.

- Từng đồng chí Thường trực Tỉnh đoàn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, tâm huyết, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo - cá nhân phụ trách, quy chế làm việc; điều hành linh hoạt, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ, đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, phát huy sức mạnh của tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và các cấp bộ Đoàn.

III. LỀ LỐI LÀM VIỆC, PHƯƠNG PHÁP CHỈ ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH

1. Lề lối làm việc

- Ban Chấp hành Tỉnh đoàn luôn tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, xây dựng các chủ trương, chương trình công tác lớn của Đoàn đảm bảo tính chặt chẽ, khoa học, khả thi và phù hợp.

- Sau Đại hội và sau sáp nhập Ban Chấp hành Tỉnh đoàn đã xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ luôn bám sát Quy chế hoạt động và Chương trình làm việc toàn khóa.

2. Phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; đặc biệt, chú trọng đến vấn đề chọn việc, chọn thời điểm, chọn đối tượng để phát động và tổ chức phong trào; quan tâm nhiều hơn đến việc nghiên cứu, xây dựng và nhân rộng những mô hình, gương điển hình tiên tiến hoạt động có hiệu quả. Định kỳ 6 tháng, 01 năm tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc nảy sinh từ cơ sở.

Công tác phối hợp giữa Ban Chấp hành Tỉnh đoàn với các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh và Trung ương Đoàn được tăng cường và mở rộng, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động của Đoàn.

IV. VỀ PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG CỦA CÁC ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH

Các Ủy viên Ban Chấp hành luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định với lý tưởng cách mạng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tác phong, lối sống theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, là hạt nhân gương mẫu trong tổ chức đoàn; tự giác trong học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ công tác; luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, không quan liêu, không có các biểu hiện tiêu cực khác, giữ gìn tốt phẩm chất, tư cách cán bộ Đoàn.

V. ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ

1. Ưu điểm

- Đã chủ động, kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn tỉnh của hai tỉnh Bình Định và Gia Lai (cũ) vào các chương trình, kế hoạch công tác; chất lượng phong trào ngày càng nâng lên, đáp ứng nhu cầu, lợi ích của đoàn viên, thanh thiếu nhi. Công tác tổ chức các hội nghị đảm bảo nội dung, thời gian, quy trình nhân sự, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ mối liên hệ chặt chẽ với Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan.

- Phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thường xuyên đổi mới theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực; các đồng chí trong Ban Chấp hành luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ vững phẩm chất chính trị, đạo đức, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, chăm lo thanh thiếu nhi được đẩy mạnh; các phong trào hành động cách mạng và chương trình đồng hành đạt hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Công tác xây dựng tổ chức Đoàn - Hội, tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành ngày càng hiệu quả.

2. Hạn chế

- Việc tham gia đóng góp ý kiến đối với các văn bản, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của một số Ủy viên Ban Chấp hành có thời điểm còn hạn chế; việc cụ thể hóa chỉ đạo, xử lý các vấn đề phát sinh ở cơ sở còn chậm.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, nắm bắt tình hình tư tưởng thanh niên có lúc còn chậm, nội dung và hình thức chưa thật hấp dẫn; việc tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng chưa thường xuyên. Tình hình vi phạm pháp luật trong thanh niên, tai nạn thương tích, đuối nước ở trẻ em vẫn diễn biến phức tạp tại một số địa phương.

- Công tác dự báo xu hướng tư tưởng, tâm lý, nhu cầu và hành vi của thanh niên còn hạn chế; chưa theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của môi trường xã hội, đặc biệt là tác động của mạng xã hội và các luồng thông tin đa chiều.

- Công tác chuyển đổi số của Đoàn còn chưa đáp ứng được yêu cầu; việc vận hành phần mềm quản lý đoàn viên còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác tổ chức xây dựng Đoàn có lúc, có nơi chưa đáp ứng yêu cầu; chất lượng đội ngũ cán bộ không đồng đều. Hoạt động chi đoàn trên địa bàn dân cư vẫn còn khó khăn, việc duy trì sinh hoạt định kỳ chưa đảm bảo, nội dung còn đơn điệu, chưa thu hút đoàn viên thanh niên.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Sự khác biệt về quy mô, đặc điểm kinh tế - văn hoá - xã hội, phong trào thanh thiếu nhi giữa các địa phương sau sáp nhập khiến việc triển khai các chủ trương, phong trào chung cần thời gian để điều chỉnh, thích ứng.

- Tác động của mạng xã hội và các yếu tố xã hội khác làm thay đổi nhanh nhận thức, hành vi của thanh niên, đặt ra nhiều thách thức trong công tác tuyên truyền, giáo dục.

- Quá trình sáp nhập diễn ra trong thời gian ngắn, khối lượng công việc lớn, phạm vi phụ trách rộng, trong khi điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự và hệ thống dữ liệu còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng chỉ đạo, điều hành.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành còn chưa chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các giải pháp mới, có tâm lý trông chờ, ỷ lại vào sự chỉ đạo, hỗ trợ của cấp trên.

- Công tác phối hợp giữa các bộ phận, các đơn vị có lúc chưa chặt chẽ; việc nắm bắt tình hình cơ sở, xử lý các vấn đề phát sinh còn thiếu kịp thời.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác Đoàn chưa được đầu tư đồng bộ, thiếu cán bộ có kỹ năng chuyên môn sâu.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc chưa thường xuyên; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

V. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, luôn bám sát các nghị quyết của Đảng, của Đoàn và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch, phong trào hành động của Đoàn phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh thiếu nhi, bảo đảm thiết thực và hiệu quả.

Hai là, chủ động, tích cực tham mưu cho Đoàn cấp trên, cấp ủy lãnh đạo, phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương để huy động tối đa các nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ chức Đoàn.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc; phát huy vai trò, trách nhiệm và tính chủ động của từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Bốn là, chú trọng công tác cán bộ Đoàn, bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý cán bộ; tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để cán bộ Đoàn có điều kiện rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.

Năm là, thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành; kịp thời phát hiện, chia sẻ và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi toàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai lâm thời trình Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN LÂM THỜI